**503073 – LẬP TRÌNH WEB VÀ ỨNG DỤNG**

**BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ**

**ĐỒ ÁN CUỐI KÌ – HỌC KỲ II/2022-2023**

**DANH SÁCH NHÓM**

1. Họ tên: Nguyễn Đình Ái Trinh Mã số: 52100594
2. Họ tên: Đinh Phương My Mã số: 52100703
3. Họ tên: Đặng Như Quỳnh Mã số: 52100099
4. Họ tên: Huỳnh Thị Trà My Mã số: 52100704

**BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tiêu chí | Mô tả | Điểm |
| Quyển báo cáo bản word  (Tối đa 2đ)  KHÔNG in | Không có báo cáo (0đ)  Báo cáo cẩu thả hoặc phần lớn copy trên mạng (0.25đ)  Báo cáo chỉ trình bày các vấn đề lý thuyết hoặc có ít nội dung trình bày về project của mình (0.5đ)  Báo cáo trình bày đủ và hợp lý các phần: Giới thiệu đề tài, cơ sở lý thuyết (hoặc các vấn đề liên quan đến project), phân tích và thiết kế, hiện thực, kết quả đạt được. (mỗi phần hợp lệ cho 0.25đ, tối đa 1đ)  Có trích dẫn đầy đủ các nội dung tham khảo, có danh mục hình, bảng, tài liệu tham khảo (cộng 0.25đ)  Trình bày đúng, hợp lý các sơ đồ trong phần tích thiết kế (cộng 0.5đ)  Trình bày đúng, hợp lý phần hiện thực (cộng 0.25đ)  Báo cáo nhiều hình ảnh thừa, nhiều hình code thừa (trừ 0.25đ)  Trình bày hợp lý theo yêu cầu trên nhưng hình thức không tốt (font chữ lung tung, canh lề lung tung) (trừ 0.25đ)  \* *“Hợp lý” là nói về nội dung của phần trình bày, sinh viên tự đánh giá mức độ, giáo viên sẽ đánh giá lại sau khi chấm.* | 2 |
| Chức năng, Source code PHP  (Tối đa 3đ) | Tham khảo hoàn toàn trên mạng (đánh giá 0đ cho toàn đồ án)  Thực hiện được 50% chức năng của đề tài (0.5đ)  Thực hiện được đủ các chức năng yêu cầu của đề tài (1đ)  Thực hiện chưa đầy đủ các chức năng quản trị hoặc chức năng quản trị khó dùng thì cộng 0.25đ, nếu thực hiện đầy đủ các chức năng quản trị và chức năng quản trị dễ dùng, tiện lợi thì cộng 0.5.  Source code trong project nếu tự viết theo ý hiểu của mình thì (cộng 0.25đ)  Có những module tự viết code mà không tham khảo ở đâu (cộng 0.25đ)  Sử dụng mô hình MVC hoặc tương đương hoặc chia module hợp lý cho các phần trong project (cộng 0.25đ)  Source code có ghi chú rõ ràng đầy đủ (cộng 0.25đ)  Có áp dụng tối ưu vào source để ứng dụng chạy nhanh hơn (cộng 0.25đ)  Code cẩu thả (trừ 0.25đ)  Chức năng thực hiện đúng hoàn toàn trong mọi trường hợp, có khả năng chịu lỗi (cộng 0.25đ)  Nếu chức năng đủ nhưng chạy đôi khi có sai, có lỗi thì trừ 0.5đ  Thể hiện được trạng thái của công việc đang xử lý lên giao diện (như process bar) (cộng 0.25đ)  (**Nếu có copy phần code nào đó nhưng không ghi rõ nguồn thì sinh viên sẽ bị 0 điểm cho toàn đồ án**) | 2 |
| Giao diện (Tối đa 2đ) | Lấy hoàn toàn giao diện có sẵn (0đ)  Dùng giao diện có sẵn nhưng chỉnh sửa lại cho phù hợp với project hoặc tự thiết kế nhưng xấu (0.25đ)  Tự làm giao diện không có bản thiết kế (0.5đ)  Tự thiết kế, làm giao diện theo thiết kế và nộp bản thiết kế làm minh chứng (1đ)  Giao diện tự làm có responsive (cộng 0.25đ)  Giao diện tự làm cho phép custom giao diện trong thiết lập hoặc cho đổi giao diện dễ dàng (cộng 0.25đ)  Giao diện đẹp và thể hiện được rõ nội dung của đồ án (cộng 0.25đ)  Bố cục từng phần hợp lý, dễ thao tác chuyển đổi giữa các control, có phím tắt truy cập nhanh các chức năng (cộng 0.25đ) | 2 |
| Khảo sát yêu cầu  (Tối đa 1.5đ) | Không có khảo sát (0đ)  Khảo sát chưa đầy đủ (0.5đ)  Khảo sát đầy đủ và mô tả chi tiết từng tính năng của hệ thống tham khảo (1đ)  Có diễn giải, phân tích cụ thể từng tính năng khảo sát của hệ thống tham khảo (cộng 0.25)  Nêu được hướng giải quyết và xây dựng tính năng vào đồ án của nhóm (công 0.25) | 1.25 |
| Cơ sở dữ liệu  (Tối đa 1.5đ) | Không có CSDL (0đ, đánh giá tối đa 4đ cho toàn đồ án)  CSDL thiết kế thiếu hoặc có mối quan hệ sai (0.75đ)  CSDL Đủ các bảng tối thiểu để lưu trữ thông tin trong project (1đ)  Có những cải tiến trong CSDL để truy xuất nhanh hơn, chạy ít query hơn mà vẫn có đủ thông tin (cộng 0.25đ)  Có phương pháp để đảm bảo an toàn dữ liệu và hỗ trợ phục hồi dữ liệu trong ứng dụng. (cộng 0.25đ)  CSDL thiết kế khác với CSDL thực tế trong đồ án (trừ 0.25đ) | 1 |
| Tính năng nâng cao  (bonus)  (Tối đa 1đ) | Có sử dụng đa luồng và quản lý đồng bộ tốt các luồng (0.5đ)  Có lập trình mạng (socket) để giao tiếp với server hoặc ứng dụng khác (cộng 0.25)  Có lập trình kết nối được với các thiết bị ngoài như máy in, hoặc kết nối với các dịch vụ có sẵn như thanh toán online, gửi mail, sms (cộng 0.25đ) | 0.25 |
| Tổng điểm | (nếu tổng lớn hơn 10 thì lấy 10) | 8.5 |

Lưu ý: Trong mỗi tiêu chí phần nào KHÔNG ghi chữ “cộng/trừ” chỉ được chọn 1 mức, phần nào có ghi chữ “cộng/trừ” ở điểm số là điểm cộng thêm hoặc trừ đi vào điểm đánh giá và có thể chọn nhiều tiêu chí nếu thoả yêu cầu.

**BẢNG PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành viên** | **Công việc** | **Mức độ hoàn thành** |  |
| Nguyễn Đình Ái Trinh | Xây dựng giao diện, chức năng cho khách hàng, khảo sát | 90% |  |
| Đinh Phương My | Xây dựng giao diện, chức năng admin, tạo database | 90% |  |
| Đặng Như Quỳnh | Xây dựng chức năng | 80% |  |
| Huỳnh Thị Trà My | Báo cáo, thiết kế | 70% |  |

Sinh viên liệt kê các công việc của từng thành viên ở đây.

**\*\*\* CAM KẾT \*\*\***

Chúng tôi đồng ý với bảng đánh và bảng phân công công việc ở trên đồng thời uỷ quyền cho bạn Nguyễn Đình Ái Trinh có MSSV là 52100594 đại diện cho nhóm nộp toàn bộ kết quả thực hiện của nhóm theo yêu cầu đề tài. Mọi sai sót nếu có sẽ do toàn bộ nhóm chịu trách nhiệm.